

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN01

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022001	NGÔ BÌNH	AN	05/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
2	022002	NGUYỄN ĐĂNG HOÀI	AN	10/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
3	022003	NGUYỄN THỊ TÂM	AN	04/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Tày	Nữ	
4	022004	PHAN THỊ BÌNH	AN	21/05/2010	Tỉnh Hà Tĩnh	Kinh	Nữ	
5	022005	VÕ THANH THÚY	AN	18/12/2010	Tỉnh Quảng Ngãi	Kinh	Nữ	
6	022006	ĐỖ QUANG	ANH	17/09/2010	Tỉnh Lâm Đồng	Kinh	Nam	
7	022007	ĐỖ THỊ NGỌC	ANH	20/06/2010	Tỉnh Thanh Hóa	Kinh	Nữ	
8	022008	DƯƠNG NGỌC	ANH	27/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
9	022009	HOÀNG KỶ	ANH	24/06/2010	Tỉnh Tuyên Quang	Nùng	Nam	
10	022010	NGÔ PHÚC	ANH	03/02/2010	Tỉnh Hưng Yên	Kinh	Nam	
11	022011	NGUYỄN HỒNG	ANH	22/09/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
12	022012	NGUYỄN HỒNG	ANH	26/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
13	022013	NGUYỄN PHẠM LAN	ANH	01/01/2010	Tỉnh Khánh Hòa	Kinh	Nữ	
14	022014	NGUYỄN THỊ DIỆP	ANH	11/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
15	022015	NGUYỄN THỊ QUỲNH	ANH	02/03/2010	Tỉnh Thanh Hóa	Kinh	Nữ	
16	022016	NGUYỄN THỊ VÂN	ANH	02/01/2010	Tỉnh Nghệ An	Kinh	Nữ	
17	022017	NGUYỄN THỊ VÂN	ANH	24/08/2010	Tỉnh Nghệ An	Kinh	Nữ	
18	022018	PHẠM NGỌC	ANH	08/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
19	022019	PHÀNG NGỌC TRÂM	ANH	13/09/2010	Tỉnh Đắk Nông	Hoa (Hán)	Nữ	
20	022020	THỊNH THỊ QUỲNH	ANH	12/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
21	022021	TRẦN NGỌC	ANH	10/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
22	022022	TRẦN NGUYỄN DUY	ANH	17/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
23	022023	VI TUẤN	ANH	06/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Thái	Nam	
24	022024	HOÀNG NGỌC	ÁNH	10/02/2010	Tỉnh Hải Dương	Kinh	Nữ	

Danh sách này gồm 24 thí sinh

TRƯỞNG BAN COI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN02

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022026	HỒ THỊ NGỌC	ÁNH	30/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
2	022027	LÊ NGUYỄN HOÀI	BĂNG	16/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
3	022028	VŨ BAN	BĂNG	23/09/2007	Tỉnh Đắk Nông	H'Mông (Mèo)	Nam	
4	022029	TRẦN ĐÌNH	BĂNG	20/05/2010	Tỉnh Bình Phước	Kinh	Nam	
5	022030	BÙI GIA	BẢO	07/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
6	022031	DƯƠNG GIA	BẢO	26/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
7	022032	HOÀNG GIA	BẢO	16/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Nùng	Nam	
8	022033	NGUYỄN QUỐC	BẢO	18/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
9	022034	NGUYỄN TRẦN GIA	BẢO	06/03/2010	Tỉnh Khánh Hòa	Kinh	Nam	
10	022035	PHẠM HOÀNG GIA	BẢO	06/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
11	022036	PHAN ĐỨC GIA	BẢO	26/09/2010	Tỉnh Lâm Đồng	Kinh	Nam	
12	022037	TRẦN PHI	BẢO	29/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
13	022038	VÕ LÊ	BẢO	04/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
14	022039	LÊ THỊ NGỌC	BÍCH	24/09/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
15	022040	HOÀNG VĂN	BÌNH	13/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
16	022041	PHAN THỊ AN	BÌNH	21/05/2010	Tỉnh Hà Tĩnh	Kinh	Nữ	
17	022042	LÊ QUÝ	CHÂU	21/01/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
18	022043	NGUYỄN KHẮC BẢO	CHÂU	03/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
19	022044	NGUYỄN THỊ DIỆU	CHÂU	04/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
20	022045	THÁI MINH	CHÂU	05/04/2010	Tỉnh Quảng Bình	Kinh	Nữ	
21	022046	TRẦN NGỌC YẾN	CHI	27/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
22	022047	NGUYỄN QUỐC	CHUNG	10/09/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
23	022048	TÓNG ANH	CHUNG	10/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	

Danh sách này gồm 23 thí sinh

TRƯỞNG BAN COI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN03

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022049	HOÀNG THỀ	CÔNG	02/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
2	022050	NGUYỄN HỮU CHÍ	CÔNG	27/04/2010	TP Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	
3	022051	HUỖNH ANH	CƯỜNG	27/06/2010	Tỉnh Phú Yên	Kinh	Nam	
4	022052	HOÀNG VẤN	ĐẠI	13/12/2008	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
5	022053	NGUYỄN ĐỨC	ĐẠI	30/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
6	022054	NGUYỄN HOÀNG BẢO	ĐẠI	14/02/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
7	022055	TRỊNH CAO	ĐẠI	22/04/2010	Tỉnh Thanh Hóa	Kinh	Nam	
8	022056	ĐINH HẢI	ĐĂNG	21/03/2010	Tỉnh Quảng Bình	Kinh	Nam	
9	022057	NGUYỄN TẤN	ĐẠT	07/03/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
10	022058	TRẦN TIẾN	ĐẠT	21/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
11	022059	TRƯƠNG HỮU	ĐẠT	25/02/2010	TP Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	
12	022060	HÀ THỊ NGỌC	DIỆP	02/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
13	022061	LÊ ANH	DIỆP	15/11/2010	Tỉnh Thanh Hóa	Kinh	Nam	
14	022062	TRẦN VĂN	ĐỊNH	05/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
15	022063	PHẠM QUANG	ĐOÀN	22/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
16	022064	NGUYỄN QUANG	DOANH	14/03/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
17	022065	ĐOÀN ANH	ĐỨC	06/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
18	022066	LÊ ĐÌNH MINH	ĐỨC	03/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
19	022067	NGUYỄN MINH	ĐỨC	05/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
20	022068	NGUYỄN MINH	ĐỨC	28/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
21	022069	PHÍ THÁI ANH	ĐỨC	28/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
22	022070	TRƯƠNG MINH	ĐỨC	22/03/2010	Tỉnh Gia Lai	Kinh	Nam	
23	022071	NGUYỄN THÙY NGỌC	DUNG	12/03/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
24	022072	HOÀNG MẠNH	DỪNG	02/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	

Danh sách này gồm 24 thí sinh

TRƯỞNG BAN COI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN04

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022073	HỒ TẤN	DỪNG	18/05/2010	Tỉnh Quảng Ngãi	Kinh	Nam	
2	022074	LÊ NGỌC	DỪNG	12/12/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
3	022075	NGUYỄN TIẾN	DỪNG	16/04/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
4	022076	TRẦN THỊ THÙY	DƯƠNG	26/11/2010	Tỉnh Nghệ An	Kinh	Nữ	
5	022077	BÙI TRẦN HOÀNG	DUY	04/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
6	022078	NGUYỄN QUANG	DUY	13/10/2010	Tỉnh Hà Tĩnh	Kinh	Nam	
7	022079	VĂN KHÁ	DY	11/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
8	022080	NGUYỄN HOÀNG GIA	HUY	24/10/2009	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
9	022081	NGUYỄN ĐUỜNG CẨM	GIANG	25/03/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
10	022082	NGUYỄN THỊ TRÀ	GIANG	27/05/2010	Tỉnh Hà Tĩnh	Kinh	Nữ	
11	022083	NGUYỄN TRƯỜNG	GIANG	24/04/2010	Tỉnh Quảng Bình	Kinh	Nam	
12	022084	PHẠM THỊ KIM	GIANG	14/11/2009	Tỉnh Đồng Nai	Kinh	Nữ	
13	022085	NGUYỄN THỊ	GIÀU	28/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
14	022086	HỒ NGỌC	HÀ	31/05/2009	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
15	022087	TRẦN THU	HÀ	24/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
16	022088	TRỊNH HOÀNG NGÂN	HÀ	30/06/2010	Thành phố Cần Thơ	Kinh	Nữ	
17	022089	NGUYỄN ĐỨC	HẢI	17/04/2010	TP Hồ Chí Minh	San Chay (Cao lan - Són - Lữ)	Nam	
18	022090	VŨ XUÂN	HẢI	21/04/2010	Tỉnh Quảng Ngãi	Kinh	Nam	
19	022091	BÙI PHẠM GIA	HÂN	04/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
20	022092	NGUYỄN GIA	HÂN	12/08/2010	Tỉnh Lâm Đồng	Kinh	Nữ	
21	022093	NGUYỄN CẨM	HẰNG	13/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
22	022094	NGUYỄN MINH	HẰNG	16/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
23	022095	DOÃN MINH	HẢO	20/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
24	022096	NGUYỄN PHÙNG NGUYỄN	HẠO	09/10/2009	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	

Danh sách này gồm 24 thí sinh

TRƯỞNG BAN COI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN05

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022097	BÙI THỊ THU	HIỀN	08/12/2010	Tỉnh Bình Phước	Kinh	Nữ	
2	022098	NGUYỄN THỊ THU	HIỀN	11/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
3	022099	NGUYỄN THỊ THÚY	HIỀN	03/12/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nữ	
4	022100	NGUYỄN TRUNG	HIỀN	19/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
5	022101	PHAN HỮU	HIỆP	11/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
6	022102	BIỆN GIA	HIẾU	17/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
7	022103	CAO XUÂN	HIẾU	27/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
8	022104	LÊ ĐÌNH	HIẾU	24/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
9	022105	LÊ HOÀNG TRUNG	HIẾU	22/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
10	022106	LÊ NGỌC	HIẾU	25/07/2009	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
11	022107	LÊ NGUYỄN TRUNG	HIẾU	23/01/2010	Tỉnh Quảng Bình	Kinh	Nam	
12	022108	NGUYỄN THỊ THANH	HIẾU	29/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
13	022109	TRẦN TRUNG	HIẾU	17/03/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
14	022110	VŨ MINH	HIẾU	30/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
15	022111	NGUYỄN ĐẶNG TRUNG	HÒA	28/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
16	022112	TRẦN THỊ KHÁNH	HÒA	16/09/2010	TP Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	
17	022113	TRẦN THỊ THU	HÒA	07/11/2010	TP Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	
18	022114	LÊ THỊ THU	HOÀI	16/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
19	022115	NGUYỄN VĂN	HOÀI	19/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
20	022116	TRẦN THỊ THU	HOÀI	23/02/2010	Tỉnh Ninh Bình	Kinh	Nữ	
21	022117	BÙI HUY	HOÀNG	08/11/2009	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
22	022118	ĐÀM NGỌC MINH	HOÀNG	12/03/2010	Tỉnh Đồng Tháp	Kinh	Nam	
23	022119	TRẦN HUY	HOÀNG	27/04/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
24	022120	HOÀNG BẠCH KIM	HUỆ	23/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Tày	Nữ	

Danh sách này gồm 24 thí sinh

TRƯỞNG BAN COI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN06

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022121	LÊ HUY	HÙNG	13/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
2	022122	NGUYỄN NGỌC MINH	HÙNG	01/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
3	022123	NGUYỄN PHI	HÙNG	22/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
4	022124	PHAN NGỌC	HÙNG	01/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
5	022125	PHAN TUẤN	HÙNG	06/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
6	022126	TRẦN PHI	HÙNG	05/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
7	022127	TRẦN QUỐC	HÙNG	09/01/2010	Tỉnh Lâm Đồng	Kinh	Nam	
8	022128	LÊ QUỐC	HÙNG	02/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
9	022129	NGUYỄN MINH	HÙNG	29/06/2010	Tỉnh Bình Dương	Kinh	Nam	
10	022130	NGUYỄN TRẦN GIA	HÙNG	13/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
11	022131	TÓNG GIA	HÙNG	07/03/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Thái	Nam	
12	022132	NGUYỄN MAI	HƯƠNG	02/09/2010	Tỉnh Quảng Ngãi	Kinh	Nữ	
13	022133	PHẠM LAN	HƯƠNG	24/09/2010	Tỉnh Kiên Giang	Kinh	Nữ	
14	022134	TRẦN TÔ QUỲNH	HƯƠNG	21/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
15	022135	TRƯƠNG THỊ DIỄM	HƯƠNG	11/04/2010	Tỉnh Đắk Nông	Thổ	Nữ	
16	022136	CAO GIA	HUY	21/08/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
17	022137	ĐOÀN MẠNH GIA	HUY	30/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
18	022138	LÊ GIA	HUY	08/07/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
19	022139	LÊ QUANG	HUY	16/08/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
20	022140	LƯƠNG CHÍ	HUY	21/09/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
21	022141	NGÔ QUANG	HUY	23/08/2009	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
22	022142	NGUYỄN DOÃN	HUY	14/09/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
23	022143	NGUYỄN GIA	HUY	05/09/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
24	022144	NGUYỄN GIA	HUY	23/08/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	

Danh sách này gồm 24 thí sinh

TRƯỞNG BAN COI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN07

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022145	NGUYỄN GIA	HUY	18/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
2	022146	NGUYỄN LƯƠNG GIA	HUY	04/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
3	022147	NGUYỄN QUỐC	HUY	13/11/2010	Tỉnh Gia Lai	Kinh	Nam	
4	022148	PHẠM VŨ VIỆT	HUY	10/10/2009	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
5	022149	TRẦN GIA	HUY	27/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
6	022150	NGUYỄN QUANG	KHẢI	10/09/2010	Tỉnh Quảng Ngãi	Kinh	Nam	
7	022151	NGUYỄN THÀNH	KHANG	22/10/2010	Tỉnh Lâm Đồng	Kinh	Nam	
8	022152	PHẠM MINH	KHANG	05/01/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
9	022153	PHƯƠNG TIẾN	KHANG	04/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Tày	Nam	
10	022154	NGUYỄN GIA	KHÁNH	17/01/2010	Tỉnh Nghệ An	Kinh	Nam	
11	022155	TRỊNH DUY	KHÁNH	27/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
12	022156	ĐỖ DUY	KHOA	01/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
13	022157	LẠI ANH	KHOA	16/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
14	022158	LÊ TRẦN ANH	KHOA	21/09/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
15	022159	ĐỖ MINH	KHÔI	08/03/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
16	022160	PHẠM LÊ ĐAN	KHUÊ	31/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
17	022161	ĐƯƠNG HỮU	KIÊN	22/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
18	022162	NGUYỄN VĂN	KIÊN	04/11/2009	Tỉnh Lâm Đồng	Kinh	Nam	
19	022163	ĐOÀN ANH	KIỆT	12/06/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
20	022164	LÊ ANH	KIỆT	01/08/2010	Tỉnh Lâm Đồng	Kinh	Nam	
21	022165	TÔ THỊ PHƯƠNG	KIỀU	05/03/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
22	022166	LÊ GIA	KỶ	06/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
23	022167	CAO THANH	LÂM	12/09/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
24	022168	ĐÀO SƠN	LÂM	03/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	

Danh sách này gồm 24 thí sinh

TRƯỞNG BAN COI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN08

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022169	VÕ NGUYỄN HẢI	LÂM	29/11/2010	Tỉnh Quảng Ngãi	Kinh	Nam	
2	022170	HÀ MẠNH	LÃM	26/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Tày	Nam	
3	022171	ĐẶNG KHÁNH	LINH	11/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
4	022172	ĐÀO THỊ THÙY	LINH	12/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
5	022173	LÊ HẠ	LINH	18/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
6	022174	NGUYỄN THỊ THUỖ	LINH	22/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
7	022175	NGUYỄN THỊ YẾN	LINH	03/04/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
8	022176	NGUYỄN THÙY	LINH	25/12/2010	Tỉnh Phú Yên	Kinh	Nữ	
9	022177	PHẠM THỊ MAI	LINH	13/07/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nữ	
10	022178	THIỀU THỊ THÙY	LINH	17/06/2010	Tỉnh Bình Phước	Kinh	Nữ	
11	022179	TRẦN THỊ MINH	LINH	13/11/2010	Tỉnh Hà Tĩnh	Kinh	Nữ	
12	022180	VÕ HUỖNH KHÁNH	LINH	31/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
13	022181	MÃ ĐOÀN THÀNH	LỘC	08/04/2010	Tỉnh Đắk Nông	Tày	Nam	
14	022182	ĐỖ VÕ VIỆT	LONG	15/04/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
15	022183	LÊ DANH	LONG	13/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
16	022184	LƯU THÀNH	LONG	31/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
17	022185	PHAN NGỌC	LONG	13/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
18	022186	TRẦN GIA	LONG	22/06/2009	Tỉnh Đắk Nông	Thái	Nam	
19	022187	TRỊNH HOÀNG	LONG	16/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
20	022188	PHẠM VŨ KHÁNH	LY	06/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
21	022189	TRẦN HOÀNG	LY	12/03/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
22	022190	TRẦN MAI TRÚC	LY	22/03/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
23	022191	TRẦN THỊ KHÁNH	LY	26/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
24	022192	KIM VŨ QUỲNH	MAI	18/09/2010	Tỉnh Vĩnh Phúc	Kinh	Nữ	

Danh sách này gồm 24 thí sinh

TRƯỞNG BAN COI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN09

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022193	LÊ HUỖNH	MAI	20/03/2010	Tỉnh Đồng Tháp	Kinh	Nữ	
2	022194	NGUYỄN NGỌC	MAI	13/12/2009	TP Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	
3	022195	VŨ HOÀNG NHƯ	MAI	07/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
4	022196	VŨ PHẠM HỒNG	MẶN	17/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
5	022197	ĐÌNH Y	MINH	22/03/2010	Tỉnh Đắk Nông	M'Nông	Nam	
6	022198	NGUYỄN BÌNH	MINH	02/10/2010	Tỉnh Thanh Hóa	Kinh	Nam	
7	022199	PHẠM HOÀNG MINH	MINH	01/05/2010	Tỉnh An Giang	Kinh	Nữ	
8	022200	LÊ MINH	TRÍ	01/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
9	022201	LÊ NGUYỄN TRÀ	MY	07/10/2010	Tỉnh Quảng Ngãi	Kinh	Nữ	
10	022202	NGUYỄN NGỌC HÀ	MY	26/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
11	022203	NGUYỄN TRÀ	MY	18/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
12	022204	VŨ NGỌC HOÀI	MY	09/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
13	022205	ĐÀO THỊ NGỌC	MỸ	12/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
14	022206	CAO TRUNG	NAM	18/12/2009	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
15	022207	HOÀNG HẢI	NAM	02/11/2010	Tỉnh Nghệ An	Kinh	Nam	
16	022208	LÊ PHƯƠNG	NAM	08/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
17	022209	NGÔ ĐỨC	NAM	18/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
18	022210	NGUYỄN BẢO	NAM	22/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
19	022211	NGUYỄN HỮU	NAM	06/11/2009	Tỉnh Hà Tĩnh	Kinh	Nam	
20	022212	NGUYỄN NHẬT HOÀNG	NAM	06/06/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
21	022213	TRẦN BẢO	NAM	12/12/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
22	022214	PHẠM THỊ THANH	NGA	30/04/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
23	022215	ĐẶNG NGUYỄN THÚY	NGÂN	21/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
24	022216	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	NGÂN	28/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	

Danh sách này gồm 24 thí sinh

TRƯỞNG BAN COI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN10

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022217	NGUYỄN VŨ HOÀNG	NGÂN	18/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
2	022218	BÙI TRUNG	NGHĨA	22/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
3	022219	ĐINH VĂN	NGHĨA	11/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
4	022220	HOÀNG MẠNH	NGHĨA	05/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Tày	Nam	
5	022221	NGUYỄN ĐỨC	NGHĨA	14/03/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
6	022222	PHẠM MAI GIA	NGHĨA	10/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
7	022223	TRẦN XUÂN	NGHĨA	26/03/2010	Tỉnh Bình Định	Kinh	Nam	
8	022224	HOÀNG BẢO	NGỌC	19/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
9	022225	HOÀNG THỊ HỒNG	NGỌC	01/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
10	022226	LÊ THỊ BẢO	NGỌC	12/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
11	022227	NGUYỄN ĐẶNG THỂ	NGỌC	03/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
12	022228	NGUYỄN ĐỖ HỒNG	NGỌC	19/04/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
13	022229	NGUYỄN THỊ	NGỌC	15/09/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
14	022230	TRẦN BẢO	NGỌC	13/09/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nữ	
15	022231	VŨ THỊ MAI	NGỌC	19/07/2009	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
16	022232	VŨ THỊ	NGỌC	03/02/2010	Tỉnh Hải Dương	Kinh	Nữ	
17	022233	BÙI TRỌNG	NGUYỄN	08/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
18	022234	ĐẶNG HOÀNG	NGUYỄN	03/04/2009	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
19	022235	HỨA HOÀNG	NGUYỄN	10/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Nùng	Nam	
20	022236	NGUYỄN ĐỖ ĐÌNH	NGUYỄN	04/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
21	022237	NGUYỄN HOÀNG BẢO	NGUYỄN	19/07/2009	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
22	022238	NGUYỄN TRUNG BẢO	NGUYỄN	06/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
23	022239	PHẠM GIA	NGUYỄN	04/07/2010	Thành phố Hà Nội	Kinh	Nam	
24	022240	PHÙNG HÀ	NGUYỄN	23/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	

Danh sách này gồm 24 thí sinh

TRƯỞNG BAN CỎI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN11

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022241	TRẦN THẢO	NGUYỄN	24/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
2	022242	VŨ NGUYỄN KHẢI	NGUYỄN	12/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
3	022243	HỒ TÁ	NHÂN	13/03/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
4	022244	HUỖNH LỤC HỮU	NHÂN	01/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
5	022245	PHẠM THIÊN	NHÂN	20/12/2010	Tỉnh Đồng Nai	Kinh	Nam	
6	022246	CAO PHI	NHẬT	31/03/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
7	022247	NGUYỄN TẢO	NHẬT	09/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
8	022248	ĐINH THỊ YẾN	NHI	22/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
9	022249	HOÀNG BẢO	NHI	17/03/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
10	022250	HOÀNG NGUYỄN YẾN	NHI	25/10/2009	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
11	022251	LÊ LÝ HẠNH	NHI	02/07/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nữ	
12	022252	NGUYỄN HUỖNH	NHI	11/12/2009	Tỉnh Kiên Giang	Kinh	Nữ	
13	022253	NGUYỄN THỊ	NHI	01/06/2010	Tỉnh Bình Phước	Kinh	Nữ	
14	022254	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	NHI	17/01/2010	Tỉnh Hà Tĩnh	Kinh	Nữ	
15	022255	NGUYỄN YẾN	NHI	02/04/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
16	022256	TÓNG THỊ YẾN	NHI	07/09/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Thái	Nữ	
17	022257	TRẦN BÍCH	NHI	05/02/2010	Tỉnh Bình Dương	Hoa (Hán)	Nữ	
18	022258	TRỊNH LÂM	NHI	01/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
19	022259	BÙI THỊ QUỲNH	NHU	22/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
20	022260	ĐẶNG CHÂU QUỲNH	NHU	10/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
21	022261	LÊ TRẦN GIA	NHU	01/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
22	022262	NGUYỄN BẢO	NHU	19/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
23	022263	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NHU	12/09/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
24	022264	TRẦN THỊ QUỲNH	NHU	18/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	

Danh sách này gồm 24 thí sinh

TRƯỞNG BAN COI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN12

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022265	TRẦN THỊ TÂM	NHU	06/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
2	022266	PHAN THỊ TRÀ	NI	21/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
3	022267	MAI KIM	OANH	23/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
4	022268	ĐINH TẤN	PHÁT	13/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
5	022269	LÊ ĐẠI	PHÁT	30/10/2009	Tỉnh Thanh Hóa	Kinh	Nam	
6	022270	NGUYỄN TẤN	PHÁT	23/03/2010	Tỉnh Quảng Ngãi	Kinh	Nam	
7	022271	PHAN HOÀNG TẤN	PHÁT	25/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
8	022272	HỒ VĂN NHẬT	PHI	14/09/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
9	022273	HUỖNH LÊ CHẤN	PHONG	14/02/2010	Tỉnh Bình Định	Kinh	Nam	
10	022274	LÊ LÂM QUỐC	PHONG	21/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
11	022275	NGUYỄN	PHONG	11/05/2010	Tỉnh Đồng Nai	Kinh	Nam	
12	022276	NGUYỄN HẢI	PHONG	23/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
13	022277	NGUYỄN LÊ ANH	PHONG	13/10/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
14	022278	NGUYỄN NGỌC	PHONG	09/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
15	022279	NGUYỄN VĂN	PHONG	11/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
16	022280	PHẠM NGUYỄN QUỐC	PHONG	22/08/2010	Tỉnh Bình Định	Kinh	Nam	
17	022281	TRẦN ĐÌNH	PHONG	23/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
18	022282	ĐƯƠNG QUANG	PHÚ	24/02/2010	Tỉnh Lâm Đồng	Kinh	Nam	
19	022283	NGUYỄN DUY	PHÚC	26/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
20	022284	NGUYỄN HOÀNG	PHÚC	02/04/2010	Tỉnh Đồng Nai	Kinh	Nam	
21	022285	NÔNG BẢO	PHÚC	07/06/2010	Tỉnh Cao Bằng	Tày	Nam	
22	022286	ĐUỖNG TRỊNH HỮU	PHƯỚC	20/08/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
23	022287	PHẠM HUY	PHƯỚC	04/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
24	022288	VÕ NGUYỄN NGỌC	PHƯỚC	23/03/2010	Tỉnh Quảng Ngãi	Kinh	Nữ	

Danh sách này gồm 24 thí sinh

TRƯỞNG BAN COI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN13

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022289	LÊ KHÁNH	PHƯƠNG	15/12/2009	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
2	022290	MA THỊ QUỲNH	PHƯƠNG	20/09/2010	Tỉnh Thái Nguyên	Tày	Nữ	
3	022291	NGÔ LÊ HOÀNG	PHƯƠNG	11/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
4	022292	TRẦN HÀ	PHƯƠNG	10/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
5	022293	TRƯƠNG THỊ TRỌNG	PHƯƠNG	15/04/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
6	022294	ĐÀM MINH	QUÂN	02/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Tày	Nam	
7	022295	LÊ ANH	QUÂN	28/03/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
8	022296	PHẠM HOÀNG	QUÂN	23/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
9	022297	ĐẬU VĂN	QUANG	14/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
10	022298	NGUYỄN SỸ	QUANG	16/08/2009	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
11	022299	TRẦN LÊ ANH	QUỐC	07/02/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
12	022300	NGÔ VĂN	QUÝ	11/07/2010	Tỉnh Thanh Hóa	Kinh	Nam	
13	022301	PHẠM ĐỨC	QUÝ	08/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
14	022302	ĐÀO THỊ NGỌC	QUYÊN	04/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
15	022303	TRỊNH THỊ THANH	QUYÊN	21/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
16	022304	MẠC NHƯ	QUỲNH	19/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Hoa (Hán)	Nữ	
17	022305	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUỲNH	16/04/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nữ	
18	022306	TRẦN THỊ NHƯ	QUỲNH	03/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
19	022307	ĐÀO XUÂN	SANG	09/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
20	022308	LÊ NGUYỄN HOÀNG	SƠN	26/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
21	022309	NGUYỄN CAO TRƯỜNG	SƠN	17/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
22	022310	NGUYỄN VĂN MINH	SƠN	29/09/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
23	022311	BÙI MINH	TÀI	07/12/2009	TP Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	
24	022312	NGUYỄN HỮU	TÀI	13/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	

Danh sách này gồm 24 thí sinh

TRƯỞNG BAN COI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN14

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022313	NGUYỄN THÀNH	TÀI	28/04/2010	Tỉnh Bình Định	Kinh	Nam	
2	022314	TRẦN PHÚC VÀNG	TẤN	13/04/2010	Tỉnh Nghệ An	Kinh	Nam	
3	022315	LÊ ĐẶNG QUỐC	THÁI	16/03/2010	TP Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	
4	022316	NGUYỄN THỌ	THÁI	08/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
5	022317	DƯƠNG MINH	THẮNG	24/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
6	022318	NGUYỄN VĂN	THẮNG	30/04/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
7	022319	HỒ PHẠM VIỆT	THÀNH	03/04/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
8	022320	LÊ TIẾN	THÀNH	18/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
9	022321	PHẠM LÊ MINH	THÀNH	12/06/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
10	022322	NGÔ THỊ NGỌC	THẢO	26/11/2010	Tỉnh Quảng Ngãi	Kinh	Nữ	
11	022323	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	25/07/2010	Tỉnh Bình Phước	Kinh	Nữ	
12	022324	VŨ THANH	THẢO	01/03/2010	Tỉnh Bình Phước	Kinh	Nữ	
13	022325	PHẠM HỮU	THẾ	19/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
14	022326	CAO ĐÀO KHÁNH	THI	08/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
15	022327	NGUYỄN THỌ	THÔNG	18/08/2008	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
16	022328	NGUYỄN THỊ	THU	24/04/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
17	022329	NGUYỄN THỊ	THU	30/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
18	022330	BÙI THỊ ANH	THƯ	29/10/2010	Tỉnh Đồng Tháp	Kinh	Nữ	
19	022331	ĐỖ TRẦN ANH	THƯ	25/10/2010	Tỉnh Quảng Nam	Kinh	Nữ	
20	022332	LÊ MINH	THƯ	20/06/2010	Tỉnh Quảng Bình	Kinh	Nữ	
21	022333	NGUYỄN THỊ MINH	THƯ	04/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
22	022334	PHẠM LÊ KIM	THƯ	26/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
23	022335	TRẦN CÔNG	THUẬN	27/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
24	022336	NGUYỄN THỊ HOÀI	THƯƠNG	16/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Mường	Nữ	

Danh sách này gồm 24 thí sinh

TRƯỞNG BAN COI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN15

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022337	NGUYỄN XUÂN	THƯỢNG	09/10/2009	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
2	022338	NGUYỄN HỒNG	THÚY	07/09/2010	Tỉnh Ninh Bình	Kinh	Nữ	
3	022339	HUỖNH BẢO	TRÂM	09/07/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nữ	
4	022340	K	TRÂM	24/10/2009	Tỉnh Đắk Nông	M'Nông	Nam	
5	022341	NGUYỄN KIỀU	TRÂM	08/03/2010	Tỉnh Quảng Nam	Kinh	Nữ	
6	022342	HUỖNH NGỌC BẢO	TRÂN	13/03/2009	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
7	022343	BÙI THỊ PHƯƠNG	TRANG	08/08/2010	Tỉnh Lâm Đồng	Kinh	Nữ	
8	022344	ĐỖ THỊ THU	TRANG	29/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Mường	Nữ	
9	022345	HÀ THỊ QUỲNH	TRANG	16/01/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
10	022346	H - RÔ SA	TRANG	12/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	M'Nông	Nữ	
11	022347	NGUYỄN LÊ NHÃ	TRANG	14/01/2010	Tỉnh Khánh Hòa	Kinh	Nữ	
12	022348	QUÁCH NGUYỄN HÀ	TRANG	15/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Mường	Nữ	
13	022349	LÊ BÁ TRIỆU	TRẮNG	07/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
14	022350	NGUYỄN LÊ KHAI	TRÍ	09/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
15	022351	NGUYỄN MINH	TRÍ	15/09/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
16	022352	PHẠM NGỌC	TRÍ	25/04/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
17	022353	TRẦN NGỌC MINH	TRÍ	07/11/2010	TP Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	
18	022354	TRIỆU MINH	TRIẾT	12/08/2010	Tỉnh Hưng Yên	Nùng	Nam	
19	022355	TRẦN HOÀNG	TRIỆU	11/06/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
20	022356	LÊ QUỐC	TRUNG	21/04/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
21	022357	NGUYỄN BẢO	TRUNG	03/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
22	022358	NÔNG THANH	TRƯỜNG	02/03/2010	Tỉnh Đắk Nông	Tày	Nam	
23	022359	TRẦN ĐAN	TRƯỜNG	24/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
24	022360	VŨ VĂN	TRƯỜNG	03/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	

Danh sách này gồm 24 thí sinh

TRƯỞNG BAN COI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN16

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022361	HÀ LÊ TUẤN	TÚ	18/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
2	022362	LƯU ANH	TÚ	29/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
3	022363	NGUYỄN MINH	TÚ	03/09/2009	Tỉnh Đắk Nông	Tày	Nam	
4	022364	LÊ ĐỨC	TUẤN	19/08/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
5	022365	LƯU ANH	TUẤN	29/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
6	022366	NGUYỄN VĂN	TUẤN	02/06/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
7	022367	PHẠM ANH	TUẤN	12/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
8	022368	NGUYỄN ĐỨC	TÙNG	22/02/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
9	022369	HOÀNG MẠNH	TUÔNG	18/05/2010	Tỉnh Lâm Đồng	Kinh	Nam	
10	022370	PHAN THANH	TUYỀN	15/07/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
11	022371	TRẦN THỊ ÁNH	TUYẾT	25/04/2009	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
12	022372	HUỖNH VĂN	TỶ	16/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
13	022373	ĐOÀN THỊ THU	UYÊN	04/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
14	022374	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	UYÊN	19/10/2010	Tỉnh Bình Phước	Kinh	Nữ	
15	022375	NGUYỄN THỊ THẢO	UYÊN	06/04/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
16	022376	VI TỐ	UYÊN	24/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Thái	Nữ	
17	022377	NGUYỄN QUANG	VINH	04/07/2010	Tỉnh Bình Dương	Kinh	Nam	
18	022378	PHẠM THỂ	VINH	14/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
19	022379	PHAN VŨ QUANG	VINH	02/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Nùng	Nam	
20	022380	NGUYỄN ANH	VŨ	24/02/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
21	022381	NGUYỄN ĐÌNH MINH	VŨ	18/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
22	022382	NGUYỄN HỮU	VŨ	12/04/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	
23	022383	TRẦN LÊ NGUYỄN	VŨ	16/02/2010	Tỉnh Đắk Lắk	Kinh	Nam	
24	022384	LÊ ĐÌNH	VƯƠNG	26/05/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nam	

Danh sách này gồm 24 thí sinh

TRƯỞNG BAN COI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
KHÓA NGÀY: 05,06/06/2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

PHÒNG THI SỐ: GN17

STT	SBD	Họ và tên thí sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Nam /nữ	Ghi chú
1	022385	HUỖNH THẢO	VY	02/09/2010	Tỉnh Cà Mau	Kinh	Nữ	
2	022386	LÂM KIỀU	VY	30/11/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
3	022387	LÊ THỊ PHƯƠNG	VY	19/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
4	022388	NGUYỄN KHÁNH	VY	20/10/2010	Tỉnh Hà Tĩnh	Kinh	Nữ	
5	022389	NGUYỄN PHƯƠNG	VY	22/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
6	022390	NGUYỄN PHƯƠNG	VY	10/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
7	022391	PHẠM THỊ NGỌC	VY	25/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
8	022392	TRẦN THỊ PHƯƠNG	VY	16/05/2010	Tỉnh Cà Mau	Kinh	Nữ	
9	022393	TRẦN TUỜNG	VY	10/07/2009	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
10	022394	NGUYỄN VĂN	VỠ	15/10/2009	Tỉnh Nam Định	Kinh	Nam	
11	022395	QUẢNG NGỌC NHƯ	Ỡ	15/12/2010	Tỉnh Đắk Nông	Khmer	Nữ	
12	022396	NGUYỄN QUỲNH	Ỡ	26/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
13	022397	PHẠM BẢO	Ỡ	20/09/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	
14	022398	TRẦN HẢI	Ỡ	13/08/2010	Tỉnh Nam Định	Kinh	Nữ	
15	022399	TRẦN HOÀNG KIM	Ỡ	10/05/2010	Tỉnh Bình Phước	Kinh	Nữ	
16	022400	VŰ THỊ HẢI	Ỡ	13/07/2010	Tỉnh Ninh Bình	Kinh	Nữ	
17	022401	ĐỔ ĐÀO HỒNG	HÀ	03/10/2010	Tỉnh Đắk Nông	Kinh	Nữ	

Danh sách này gồm 16 thí sinh

TRƯỞNG BAN CỎI THI

(Ký, ghi rõ họ tên)